

Số: /QĐ-SGTVT

Quảng Ngãi, ngày

tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng công trình: Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, rãnh thoát nước dọc và hệ thống ATGT đoạn: Km26+700 - Km27+050; Km27+200 - Km30+200; Km32+100 - Km34+500; Km34+900 - Km35+600; Km37 - Km37+500 và Km38+100 - Km38+830, tuyến QL24C, tỉnh Quảng Ngãi

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 4197/QĐ-CĐBVN ngày 18/10/2023 của Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam về việc phê duyệt dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán công trình Công trình Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, rãnh thoát nước dọc và hệ thống ATGT đoạn: Km26+700 - Km27+050; Km27+200 - Km30+200; Km32+100 - Km34+500; Km34+900 - Km35+600; Km37 - Km37+500 và Km38+100 - Km38+830, tuyến QL24C, tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính tại Công văn số 10/KHTC ngày 11/01/2024 và đề xuất của Trưởng phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông tại Báo cáo kết quả thẩm định số 25/QLCL ngày 22/01/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng công trình Sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường, rãnh thoát nước dọc và hệ thống ATGT đoạn: Km26+700 - Km27+050; Km27+200 - Km30+200; Km32+100 - Km34+500; Km34+900 - Km35+600; Km37 - Km37+500 và Km38+100 - Km38+830, tuyến QL24C, tỉnh Quảng Ngãi, với nội dung chính sau:

1. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

2. Đơn vị lập nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng công trình: Sở Giao thông vận tải.

3. Địa điểm xây dựng: Huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Nội dung nhiệm vụ:

4.1. Quy mô kỹ thuật: Giữ nguyên quy mô cấp đường hiện trạng, chỉ sửa chữa hư hỏng cục bộ nền mặt đường, thảm hoàn trả mặt đường bê tông nhựa; sửa chữa hệ thống thoát nước; hoàn thiện hệ thống ATGT đoạn Km26+700 - Km27+050; Km27+200 - Km30+200; Km32+100 - Km34+500; Km34+900 - Km35+600; Km37 - Km37+500 và Km38+100 - Km38+830, tuyến QL24C, tỉnh Quảng Ngãi. Nội dung sửa chữa chi tiết tuân thủ Quyết định số 4197/QĐ-CTĐBVN ngày 18/10/2023 của Cục trưởng Cục ĐBVN.

4.2. Hệ thống quy trình, quy phạm khảo sát, thiết kế:

- Khảo sát: Thực hiện theo Tiêu chuẩn: TCCS 31:2020/TCĐBVN Đường ô tô-Tiêu chuẩn khảo sát; TCVN 9398:2012 Công tác trắc địa trong xây dựng công trình; TCCS 07:2013/TCĐBVN - Bảo dưỡng thường xuyên đường bộ; Quy trình khảo sát thiết kế cải tạo nâng cấp đường ô tô 22TCN263-2000; Quy trình đo vẽ địa hình theo tiêu chuẩn ngành 96TCN43-90 và các quy trình quy phạm hiện hành khác có liên quan.

- Thiết kế: Thực hiện theo Tiêu chuẩn TCVN 4054-2005 - Thiết kế đường ô tô; TCCS 38: 2022/TCĐBVN Áo đường mềm – Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế; Quy trình thiết kế áo đường mềm 22TCN211-06; TCVN 4447:2012 Công tác đất – Thi công và nghiệm thu; TCCS 14:2016/TCĐBVN Tiêu chuẩn về tổ chức giao thông và bố trí phòng hộ khi thi công trên đường bộ đang khai thác; Điều lệ báo hiệu đường bộ 41:2019/BGTVT và các quy trình quy phạm hiện hành khác có liên quan.

4.3. Nội dung công việc dự kiến:

- Thu thập số liệu khảo sát phải phản ánh thực trạng làm việc của kết cấu hiện tại (về kích thước hình học, bề rộng, dốc dọc, dốc ngang...; về khả năng chịu lực, tình trạng hư hỏng của từng lớp kết cấu, chiều dày các lớp chịu lực...).

- Toàn bộ số liệu khảo sát để phục vụ cho công tác nghiên cứu đề ra giải pháp thiết kế, tính toán lựa chọn phương án hợp lý. Tránh tình trạng thu thập thiếu số liệu dẫn đến không đủ cơ sở đánh giá, tính toán, hoặc thu thập số liệu không cần thiết gây lãng phí thời gian và kinh phí.

- Sử dụng lại số liệu khảo sát trong bước lập dự án, bổ sung hạng mục, khối lượng công việc cần khảo sát để phục vụ thiết kế sửa chữa công trình đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

- Căn cứ điều kiện thực tế để chính xác phạm vi sửa chữa hư hỏng mặt đường.

- Xác định cụ thể các đoạn cần làm rãnh chịu lực để đảm bảo thoát nước, khai thác an toàn.

- Nhiệm vụ lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng công trình (*TKXD triển khai sau TKCS và dự toán XDCT*): Hồ sơ phải đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư đặt ra, phù hợp với quy định; thiết kế phù hợp quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành; dự toán được lập trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá vật liệu, nhân công, xe máy theo quy định của Nhà nước, phù hợp với quy luật kinh tế thị trường.

5. Kinh phí dự kiến thực hiện:

Tổng cộng	:	363.851.000 VNĐ
- Chi phí khảo sát	:	172.524.000 VNĐ
- Chi phí lập TKXD triển khai sau TKCS và dự toán XDCT	:	191.327.000 VNĐ

(chi tiết có nhiệm vụ và dự toán khảo sát, lập TKXD triển khai sau TKCS và dự toán XDCT kèm theo)

* Chi phí khảo sát, lập TKXD triển khai sau TKCS sẽ được chuẩn xác trong quá trình thực hiện khảo sát, phê duyệt TKXD triển khai sau TKCS và dự toán XDCT.

Điều 2. Căn cứ Quyết định này, Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính có trách nhiệm:

- Phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở triển khai bước tiếp theo theo đúng qui định hiện hành;

- Thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị của Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông tại Kết quả thẩm định số 25/QLCL ngày 22/01/2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Sở; Trưởng các phòng: Quản lý Chất lượng công trình giao thông, Kế hoạch-Tài chính, Quản lý Kết cấu hạ tầng giao thông và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- CĐBVN (b/c);
- KBNN tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCL(thau).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phong

